TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC A** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 217/2025/KDTM–ST
Ngày: 18–12–2025
V/v tranh chấp hợp đồng thuê hàng hóa

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC A – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Cúc

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Kim Hạnh

Bà Lê Thị Chí

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân KHU VỰC A – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân KHU VỰC A – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Duy Bảo Chinh – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2025 tại Tòa án nhân dân KHU VỰC A – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 07/2025/TLST-KDTM ngày 20 tháng 01 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng thuê tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 3967/2025/QĐXXST-KDTM ngày 30 tháng 10 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 4687/2025/QĐST–KDTM ngày 21 tháng 11 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty TNHH K; Địa chỉ trụ sở: Tầng 10 Tòa nhà văn phòng Nam Cường, KM4, đường Tố Hữu, phường Lan Khê, quận Hà Đông, nay là phường Dương Nội, Thành phố Hà Nội.

- *Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* Ông Lê Minh C; Địa chỉ: LK, Khu nhà ở dân cư Ngô Thì N, phường Hà Đ, Thành phố Hà Nội; Ông Huỳnh Văn T; Địa chỉ: Số A đường Y, phường Phú T, Thành phố Hồ Chí Minh; Văn bản ủy quyền ngày 30/6/2025. (Ông Huỳnh Văn T có mặt)

- *Bị đơn:* Công ty TNHH JD ; Địa chỉ trụ sở: Số A đường Lê Đức T, phường An Hội Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người đại diện theo pháp luật của bị đơn:* Ông Lee – Giám đốc; Địa chỉ: R Nội khu Hưng Phước 3, phường Tân H, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện hợp pháp của nguyên đơn Công ty TNHH K có người đại diện hợp pháp ông Trần Văn An, ông Huỳnh Văn T trình bày:

Ngày 16 tháng 5 năm 2023, Công ty TNHH JD (Sau đây gọi tắt là "Công ty JD") và Công ty TNHH K (Sau đây gọi tắt là "Công ty KRV") đã tiến hành ký kết Hợp đồng thuê số JD_KRV_ 2305008. Tài sản thuê các thiết bị điện tử gồm:

Tên sản phẩm	Số lượng	Thời hạn thuê (Tháng)	Đơn giá thuê mỗi tháng (VNĐ)	Tiền thuê hàng tháng (VNĐ)
Máy tính xách tay LG Gram 16ZD90Q-G.AX51A5 (i5-1240P/8GBRAM/256GB SSD/16.0inch WQXGA/Dos/Trắng)	02	36	1.100.000	2.200.000
Máy tính HP 280 Pro G6 Microtower (i3-10105/4GB RAM/512GBSSD/WL+ BT/K+M/win 11)	09	36	480.000	4.320.000
Màn hình máy tính Samsung LF24T35FHEXXV	11	36	120.000	1.320.000
Máy tính bảng iPad Mini 6-8.3"-Wifi-64GB (MK7P3ZA/A)	01	36	450.000	450.000
Bút Apple Pencil 1	01	36	100.000	100.000
Apple Mac Mini (Apple M2 8C CPU/10C GPU/16G RAM/256GB SSD/Mac OS/Bạc)/ Bộ Bàn Phím Chuột Không Dây Logitech MK470	01	36	840.000	840.000
Màn hình Apple Studio Display (5120 x 2880/Retina/60Hz)	01	36	1.650.000	1.650.000
Máy huỷ tài liệu Magitech DM-120M	01	36	150.000	150.000

Sau đó, hai bên đã thỏa thuận thay đổi, bổ sung chi tiết một số tài sản thuê và lập thành Phụ lục thay đổi thông tin hợp đồng - số 01 đính kèm Hợp

đồng số JD_KRV_2305008 (Phụ lục Hợp đồng số JD_KRV_2305008_AN01 ký ngày 17/5/2023). Theo đó thay đổi cấu hình chi tiết và không thay đổi giá thuê của 02 loại sản phẩm:

02 Máy tính xách tay LG Gram 16ZD90Q-G.AX51A5 (i5-1240P/8GBRAM/256GB SSD/16.0 inch WQXGA/Dos/Trắng) bản thường thành bản Win 11 Pro, đi kèm 02 Chuột Wireless Logitech B175 và Cáp chuyển đổi từ Type C sang LAN Gigabit Orico XC – R45-V1-BK-BP và Cáp chuyển đổi từ Type C to LAN 10/100/1000MBPS UGREEN 5037.

09 Máy tính HP 280 Pro G6 Microtower (i3-10105/4GB RAM/512GBSSD/WL+ BT/K+M/ sử dụng Win 11) thành loại Máy tính HP 280 Pro G6 Microtower i3-10105/4GB RAM/512GBSSD/WL+ BT/K+M/ sử dụng Win 11 Pro.

Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty KRV đã giao hàng theo đúng thỏa thuận theo chỉ định của Công ty JD và lập biên bản giao nhận có xác nhận hai bên, cụ thể:

- Biên bản giao hàng ngày 02/6/2023: Giao tại địa chỉ số 118 Đường số 16, phường Thảo Điền, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh:

STT	Tên sản phẩm	Số lượng
1	Bàn phím chuột không dây Logitech MK470	01
2	Máy tính xách tay LG Gram 16ZD90Q- G.AX51A5 (i5-1240P/8GBRAM/256GB SSD/16.0 inch WQXGA/Dos/Trắng)	01
3	Máy tính bảng iPad Mini 6-8.3"-Wifi - 64GB (MK7P3ZA/A)	01
4	Bút Apple Pencil 1	01
5	Apple Mac Mini (Apple M2 8C CPU/10C GPU/16G RAM/256GB SSD/Mac OS/Bạc)	01
6	Màn hình Apple Studio Display (5120 x 2880/Retina/60Hz)	01

- Biên bản giao hàng ngày 05/6/2023: Giao tại địa chỉ L5 đường N3, Khu Công Nghiệp Lộc An – Bình Sơn, xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai:

STT	Tên sản phẩm	Số lượng
1	Máy tính xách tay LG Gram 16ZD90Q- G.AX51A5 (i5-1240P/8GBRAM/256GB SSD/16.0 inch WQXGA/Dos/Trắng)	01
2	Máy tính HP 280 Pro G6 Microtower (i3- 10105/4GB RAM/512GBSSD/WL+ BT/K+M/win 11)	09
3	Màn hình máy tính Samsung LF24T35FHEXXV	11
4	Máy huỷ tài liệu Magitech DM-120M	01

- Biên bản giao hàng ngày 20/6/2023: Giao tại địa chỉ L5 đường N3, Khu Công Nghiệp Lộc An – Bình Sơn, xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Công ty KRV giao bổ sung hàng hóa được thay đổi theo Phụ lục Hợp đồng:

STT	Tên sản phẩm	Số lượng
1	UGREEN (Cáp chuyển đổi từ Type C to LAN 10/100/1000MBPS UGREEN 5037)	01
2	USB TYPE C GIGABIT (Cáp chuyển đổi từ Type C sang LAN Gigabit Orico XC – R45-V1-BK-BP)	01
3	Chuột máy tính Logitech B175 (Chuột Wireless Logitech B175)	02
4	Win 11 pro	11

Vào ngày 10/01/2024, Công ty JD đã trả một số thiết bị thuê, bao gồm: 01 Bút Apple Pencil 1; 01 Apple Mac Mini, 01 Ipad Mini 6 và 01 Apple Studio Display.

Từ tháng 6/2023 đến tháng 7/2024, Công ty KRV đã xuất cho Công ty JD tổng cộng 14 hóa đơn giá trị gia tăng (VAT) với tổng giá trị là 148.960.466 đồng. Trong đó, kỳ hóa đơn của tháng 3/2024 đến tháng 7/2024, sau khi Công ty JD đã hoàn trả 04 thiết bị thuê thì Công ty KRV đã giảm tiền thuê tương ứng cho các sản phẩm này và tiền thuê còn lại theo hợp đồng mỗi tháng là 8.629.200 đồng. Cụ thể như sau:

STT	Ngày xuất hóa đơn	Số hóa đơn	Giá trị hóa đơn (Đơn vị: Đồng)
1	30/06/2023	0000337	10.515.266
2	31/07/2023	0000418	11.912.400
3	31/08/2023	0000594	11.912.400
4	30/09/2023	0000802	11.912.400
5	31/10/2023	0000976	11.912.400
6	30/11/2023	0001112	11.912.400
7	30/12/2023	0001323	11.912.400
8	31/01/2024	0000052	11.912.400
9	29/02/2024	0000226	11.912.400
10	22/03/2024	0000316	8.629.200
11	29/04/2024	0000513	8.629.200
12	31/05/2024	0000736	8.629.200
13	29/06/2024	0000867	8.629.200

14	31/07/2024	0001028	8.629.200

Kể từ tháng 7/2024, Công ty JD ngừng thanh toán, phía nguyên đơn nhiều lần liên hệ nhưng không có phản hồi, không giải quyết công nợ. Nguyên đơn đã gửi thông báo chấm dứt hợp đồng và ngừng xuất hóa đơn cho Công ty JD để hạn chế, giảm thiểu thiệt hại đến khi vụ việc được giải quyết.

Từ ngày 26/5/2023 đến ngày 29/6/2024, Công ty JD đã thanh toán cho Công ty KRV tổng giá trị 141.654.866 đồng, cụ thể:

Ngày 26/5/2023: Thanh toán số tiền 72.798.000 đồng để đặt cọc hợp đồng thuê số JD_KRV_2305008;

Ngày 23/8/2023: Thanh toán hóa đơn tháng 6/2023 số tiền 10.515.266 đồng;

Ngày 21/9/2023: Thanh toán hóa đơn tháng 7/2023 số tiền 11.912.400 đồng;

Ngày 18/10/2023: Thanh toán hóa đơn tháng 8/2023 số tiền 11.912.400 đồng;

Ngày 22/3/2024: Thanh toán hóa đơn tháng 3/2024 số tiền 8.629.200 đồng;

Ngày 23/4/2024: Thanh toán hóa đơn tháng 4/2024 số tiền 8.629.200 đồng;

Ngày 03/6/2024: Thanh toán hóa đơn tháng 5/2024 số tiền 8.629.200 đồng;

Ngày 29/6/2024: Thanh toán hóa đơn tháng 6/2024 số tiền 8.629.200 đồng.

Nhận thấy Công ty JD đã nhiều lần vi phạm thỏa thuận thanh toán, thanh toán không đúng thời hạn trong hợp đồng, thanh toán không đầy đủ tiền thuê hàng tháng nên Công ty KRV đã nhiều lần liên hệ yêu cầu thanh toán tiền thuê nhưng Công ty JD không thực hiện nghĩa vụ thanh toán. Sau khi đã thông báo chấm dứt hợp đồng, Công ty JD đã cấn trừ hết khoản tiền cọc vào hóa đơn tiền thuê của 06 tháng chưa thanh toán là 71.474.400 đồng, gồm: Hóa đơn số 802 ngày 30/9/2023, số 976 ngày 31/10/2023, số 1112 ngày 30/11/2023, số 1323 ngày 30/12/2023, số 052 ngày 31/01/2024, số 226 ngày 29/02/2024. Tổng giá trị còn lại sau khi cấn trừ: 72.798.000 - 71.474.400 = 1.323.600 đồng. Như vậy, bị đơn chỉ còn nợ tiền thuê của tháng 7/2024.

Công ty KRV yêu cầu Toà án giải quyết buộc Công ty JD thanh toán tiền thuê thiết bị từ tháng 7/2024 đến tháng 11/2024, lãi quá hạn đối với tiền thuê thiết bị của hóa đơn số 1028 xuất ngày 31/07/2024 theo mức lãi suất 12%/năm, tiền thuê tài sản cho các tháng còn lại của thời hạn thuê đối với việc chấm dứt hợp đồng và với các sản phẩm trong hợp đồng kết thúc trước thời hạn từ tháng 12/2024 đến hết hạn hợp đồng thuê ngày 04/6/2026 (do vi phạm hợp đồng), tổng cộng là 198.495.574 đồng. Buộc Công ty JD trả lại toàn bộ tài sản thuê cho Công ty KRV. Công ty KRV không yêu cầu phải trả giá trị của tài sản cho thuê là 229.000.000 đồng (rút yêu cầu này).

Toà án đã tiến hành thủ tục tống đạt, niêm yết hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án; Giấy triệu tập đương sự; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải; Thông báo về kết quả phiên

họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa; Giấy triệu tập tham dự phiên toà đối với bị đơn Công ty JD Collection Limited; người đại diện theo pháp luật của bị đơn là ông Lee nhưng đều vắng mặt, không có lý do.

Do bị đơn, người đại diện theo pháp luật của bị đơn vắng mặt nên vụ án không tiến hành hòa giải được và được đưa ra xét xử công khai.

Tại phiên tòa,

Nguyên đơn có người đại diện hợp pháp ông Huỳnh Văn T trình bày:

Công ty TNHH K yêu cầu Toà án giải quyết buộc Công ty TNHH JD :

- Thanh toán tiền thuê thiết bị từ tháng 7/2024 đến tháng 11/2024: 43.146.000 đồng - 1.323.600 đồng = 41.822.400 đồng.

- Lãi quá hạn đối với tiền thuê thiết bị tháng 7/2024 theo hóa đơn số 1028 xuất ngày 31/07/2024, tính từ ngày 30/08/2024 đến ngày 18/12/2025 theo lãi suất chậm trả 12%/năm là 1.347.574 đồng.

- Thanh toán tiền thuê tài sản cho các tháng còn lại của thời hạn thuê đối với việc chấm dứt hợp đồng và với các sản phẩm trong hợp đồng kết thúc trước thời hạn từ tháng 12/2024 đến hết hạn hợp đồng thuê ngày 04/6/2026 là 18 tháng x 8.629.200 đồng (do vi phạm hợp đồng) là 155.325.600 đồng.

- Tổng cộng là 198.495.574 đồng.

- Công ty TNHH JD có nghĩa vụ trả lại các tài sản thuê cho Công ty TNHH K, gồm:

02 Máy tính xách tay LG Gram 16ZD90Q-G.AX51A5 (i5-1240P/8GBRAM/256GB SSD/16.0 inch WQXGA/Dos/Trắng/Win 11Pro)

09 Máy tính HP 280 Pro G6 Microtower (i3-10105/4GB RAM/512GBSSD/WL+ BT/K+M/Win 11 Pro)

11 Màn hình máy tính Samsung LF24T35FHEXXV

01 Máy huỷ tài liệu Magitech DM-120M

01 UGREEN (Cáp chuyển đổi từ Type C to LAN 10/100/1000MBPS UGREEN 5037)

01 USB TYPE C GIGABIT (Cáp chuyển đổi từ Type C sang LAN Gigabit Orico XC – R45-V1-BK-BP)

02 Chuột máy tính Logitech B175 (Chuột Wireless Logitech B175).

- Công ty TNHH K không yêu cầu phải trả giá trị tài sản cho thuê là 229.000.000 đồng (rút yêu cầu này).

Bị đơn Công ty TNHH JD vắng mặt. Người đại diện theo pháp luật của bị đơn ông Lee vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân KHU VỰC A – Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự: Nguyên đơn thực hiện đúng; bị đơn chưa thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đương sự phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án và thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn Công ty TNHH K khởi kiện Công ty TNHH JD phải trả số tiền còn nợ, số hàng hóa cho thuê theo Hợp đồng thuê số JD_KRV_ 2305008 ngày 16/5/2023, đây là vụ án tranh chấp hợp đồng cho thuê hàng hóa. Công ty TNHH JD là bị đơn có địa chỉ trụ sở tại quận G nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận G, nay là Tòa án nhân dân KHU VỰC A – Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp của người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật tổ chức hòa giải, đối thoại tại tòa án năm 2025.

Tòa án nhân dân KHU VỰC A – Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thủ tục tống đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng đối với bị đơn Công ty TNHH JD ; người đại diện hợp pháp của bị đơn là ông Lee theo đúng quy định tại Điều 177 và Điều 179 của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng đều vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Căn cứ Điều 5 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử chỉ xem xét giải quyết trong phạm vi vấn đề đương sự có yêu cầu, những vấn đề liên quan đến vụ án đương sự không yêu cầu, Hội đồng xét xử không giải quyết.

Theo khoản 4 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định: *"Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc"*. Bị đơn Công ty TNHH JD ; người đại diện hợp pháp của bị đơn ông Lee vắng mặt, không đến tòa, họ đã từ bỏ quyền được chứng minh của mình nên Tòa án xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền nợ tính đến ngày 18/12/2025, bao gồm:

- Thanh toán tiền thuê thiết bị từ tháng 7/2024 đến tháng 11/2024: 43.146.000 đồng - 1.323.600 đồng = 41.822.400 đồng.

- Lãi quá hạn đối với tiền thuê thiết bị tháng 7/2024 theo hóa đơn số 1028 xuất ngày 31/07/2024, tính từ ngày 30/8/2024 đến ngày 18/12/2025 theo lãi suất chậm trả 12%/năm là 1.347.574 đồng.

- Thanh toán tiền thuê tài sản cho các tháng còn lại của thời hạn thuê đối với việc hấm dứt hợp đồng và vưới các sản phẩm trong hợp đồng kết thúc trước hạn, tính từ tháng 12/2024 đến hết hạn hợp đồng thuê là ngày 04/6/2026 là 18 tháng x 8.629.200 đồng (do vi phạm hợp đồng) là 155.325.600 đồng.

- Tổng cộng là 198.495.574 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ Hợp đồng thuê số JD_KRV_ 2305008 ký ngày 16/5/2023; Phụ lục Hợp đồng số JD_KRV_2305008_AN01 ký ngày 17/5/2023; Biên bản giao hàng kiêm phiếu xuất kho ngày 02/6/2023; Biên bản giao hàng kiêm phiếu xuất kho ngày 05/6/2023; Biên bản giao hàng ngày 20/6/2023; Biên bản hoàn trả ngày 10/01/2024; các hóa đơn giá trị gia tăng; cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Công ty KRV cho Công ty JD thuê các hàng hóa là:

02 Máy tính xách tay LG Gram 16ZD90Q-G.AX51A5 (i5-1240P/8GBRAM/256GB SSD/16.0 inch WQXGA/Dos/Trắng/Win 11Pro)

09 Máy tính HP 280 Pro G6 Microtower (i3- 10105/4GB RAM/512GBSSD/WL+ BT/K+M/Win 11 Pro)

11 Màn hình máy tính Samsung LF24T35FHEXXV

01 Máy huỷ tài liệu Magitech DM-120M

01 UGREEN (Cáp chuyển đổi từ Type C to LAN 10/100/1000MBPS UGREEN 5037)

01 USB TYPE C GIGABIT (Cáp chuyển đổi từ Type C sang LAN Gigabit Orico XC – R45-V1-BK-BP)

02 Chuột máy tính Logitech B175 (Chuột Wireless Logitech B175)

01 Bút Apple Pencil 1

01 Apple Mac Mini

01 Ipad Mini 6

01 Apple Studio Display.

Giá thuê hàng tháng là 11.030.000 đồng + 1.1103.000 đồng thuế giá trị gia tăng = 12.133.000 đồng. Thời hạn thuê là 36 tháng, bắt đầu từ ngày bàn giao tài sản thuê, xuất hóa đơn giá trị gia tăng vào ngày cuối tháng, thanh toán tiền thuê trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn. Trường hợp chậm thanh toán thì phải thanh toán tiền lãi quá hạn theo mức lãi suất 18%/năm, kể từ ngày đến hạn thanh toán. Số tiền đặt cọc là 72.798.000 đồng.

Xét Hợp đồng thuê số JD_KRV_ 2305008 ký ngày 16/5/2023 được ký kết giữa Công ty KRV và Công ty JD trên cơ sở tự nguyện, thể hiện đầy đủ ý chí của các bên tham gia hợp đồng, đúng với quy định của pháp luật tại Điều 269 của Luật Thương mại nên có hiệu lực thi hành.

Ngày 10/01/2024, Công ty JD đã trả một số thiết bị thuê, bao gồm: 01 Bút Apple Pencil 1; 01 Apple Mac Mini, 01 Ipad Mini 6 và 01 Apple Studio Display. Nên từ kỳ hóa đơn tháng 3/2024 đến tháng 7/2024 đã giảm tiền thuê tương ứng cho các sản phẩm đã trả, tiền thuê còn lại theo hợp đồng mỗi tháng là 8.629.200 đồng.

Từ tháng 6/2023 đến tháng 7/2024, Công ty KRV đã xuất cho Công ty JD tổng cộng 14 hóa đơn giá trị gia tăng với tổng giá trị là 148.960.466 đồng. Công ty JD đã thanh toán cho Công ty KRV tổng giá trị 141.654.866 đồng (tính luôn phần tiền đặt cọc).

Từ tháng 7 đến tháng 11 năm 2024, Công ty JD còn nợ tiền thuê tài sản là 8.629.200 đồng x 05 tháng = 43.146.000 đồng, cấn trừ 1.323.600 đồng nguyên đơn còn giữ của bị đơn, như vậy nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải thanh toán số tiền nợ 41.822.400 đồng là có cơ sở để chấp nhận theo quy định tại khoản 5 Điều 270 và khoản 4 Điều 271 của Luật Thương mại.

Đối với tiền thuê của tháng 7/2024 giá trị 8.629.200 đồng, Công ty KRV đã xuất hóa đơn giá trị gia tăng số 1028 ký hiệu IC24THC ngày 31/7/2024 cho Công ty JD nhưng Công ty JD không thanh toán, tại khoản 3 Điều 2 của hợp đồng thuê tài sản ngày 16/5/2023 có thoả thuận*"Trong trường hợp KHÁCH HÀNG chậm thanh toán bất cứ khoản tiền nào theo hợp đồng, KHÁCH HÀNG phải thanh toán tiền lãi quá hạn với lãi suất 18%/năm. Tiền lãi quá hạn được tính kể từ ngày đến hạn thanh toán cho tới khi các khoản tiền quá hạn đã được thanh toán đầy đủ, kể cả khoản tiền lãi quá hạn này."*

Căn cứ Điều 306 Luật thương mại năm 2005 quy định: "*Trường hợp bên vi phạm hợp đồng chậm thanh toán tiền hàng hay chậm thanh toán thù lao dịch vụ và các chi phí hợp lý khác thì bên bị vi phạm hợp đồng có quyền yêu cầu trả tiền lãi trên số tiền chậm trả đó theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị*

trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thoả thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác".

Xét mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm xét xử Tòa án thu thập được của ba ngân hàng (Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam: 12%/năm, Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam: 13,5%/năm, Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam: 18%/năm) là 14,5%/năm.

Tại phiên tòa, nguyên đơn có người đại diện hợp pháp ông Huỳnh Văn T yêu cầu tính lãi theo mức lãi suất chậm trả 12%/năm. Như vậy, mức lãi suất và số tiền lãi mà nguyên đơn yêu cầu là thấp hơn so với quy định của pháp luật và có lợi cho bị đơn nên chấp nhận. Do đó, số tiền lãi bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn tính từ ngày 30/8/2024 đến ngày 18/12/2025 đối với số tiền thuê tháng 7/2024 còn thiếu là 8.629.200 đồng x 12%/năm/365 ngày x 475 ngày = 1.347.574 đồng hoàn toàn có cở sở chấp nhận.

Do Công ty JD vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền thuê, Công ty KRV ra Thông báo chấm dứt hợp đồng số 603/2024/TB-KRV ngày 09/12/2024 v/v chấm dứt hợp đồng và đề nghị thanh toán, hoàn trả thiết bị thuê và gửi đường bưu chính cho Công ty JD theo vận đơn ngày 10/02/2024. Căn cứ thỏa thuận trong hợp đồng thuê khoản 3, 4 Điều 2; khoản 2 Điều 6 và Điều 7 của hợp đồng thuê, nguyên đơn có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng thuê và yêu cầu bị đơn phải thanh toán 100% tiền thuê cho các tháng còn lại của thời hạn thuê, tiền thuê được tính theo tháng không phải trả theo ngày tính từ tháng 12/2024 đến hết thời hạn thuê là ngày 04/6/2026 là 18 tháng x 8.629.200 đồng = 155.325.600 đồng là phù hợp quy định tại Điều 302, Điều 303 của Luật Thương mại nên chấp nhận.

[2.3] Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả lại các hàng hóa cho thuê gồm:

02 Máy tính xách tay LG Gram 16ZD90Q-G.AX51A5 (i5-1240P/8GBRAM/256GB SSD/16.0 inch WQXGA/Dos/Trắng/Win 11Pro)

09 Máy tính HP 280 Pro G6 Microtower (i3-10105/4GB RAM/512GBSSD/WL+ BT/K+M/Win 11 Pro)

11 Màn hình máy tính Samsung LF24T35FHEXXV

01 Máy huỷ tài liệu Magitech DM-120M

01 UGREEN (Cáp chuyển đổi từ Type C to LAN 10/100/1000MBPS UGREEN 5037)

01 USB TYPE C GIGABIT (Cáp chuyển đổi từ Type C sang LAN Gigabit Orico XC – R45-V1-BK-BP)

02 Chuột máy tính Logitech B175 (Chuột Wireless Logitech B175);

Hội đồng xét xử xét thấy:

Theo Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 15/5/2025 tại địa điểm số 17 đường 16, phường Thảo Điền, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh có mặt ông Benjamin Sac Nguyen người đã ký nhận trong Biên bản giao hàng ngày 02/6/2023, ông Ben xác nhận có nhận hàng hóa dùm cho Công ty JD theo biên bản giao đã ký nhưng ông không phải là nhân viên của Công ty JD, ông cũng không quản lý, sử dụng hàng hóa này, Công ty JD đã đưa hàng hóa đi đâu ông không biết.

Theo Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 16/5/2025 tại địa điểm L5 đường N3, khu công nghiệp Lộ An Bình Sơn, xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai không có treo bảng hiệu, không có công ty nào hoạt động, cửa đóng, không vào được bên trong.

Căn cứ Biên bản giao hàng kiêm phiếu xuất kho ngày 02/6/2023; Biên bản giao hàng kiêm phiếu xuất kho ngày 05/6/2023; Biên bản giao hàng ngày 20/6/2023; Biên bản hoàn trả ngày 10/01/2024 thể hiện Công ty JD còn giữ các hàng hóa cho thuê mà Công ty KRV đã giao gồm:

02 Máy tính xách tay LG Gram 16ZD90Q-G.AX51A5 (i5-1240P/8GBRAM/256GB SSD/16.0 inch WQXGA/Dos/Trắng/Win 11Pro)

09 Máy tính HP 280 Pro G6 Microtower (i3- 10105/4GB RAM/512GBSSD/WL+ BT/K+M/Win 11 Pro)

11 Màn hình máy tính Samsung LF24T35FHEXXV

01 Máy huỷ tài liệu Magitech DM-120M

01 UGREEN (Cáp chuyển đổi từ Type C to LAN 10/100/1000MBPS UGREEN 5037)

01 USB TYPE C GIGABIT (Cáp chuyển đổi từ Type C sang LAN Gigabit Orico XC – R45-V1-BK-BP)

02 Chuột máy tính Logitech B175 (Chuột Wireless Logitech B175);

Căn cứ quy định tại khoản 6 Điều 270 của Luật Thương mại nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả lại các hàng hóa cho thuê nêu trên là có cơ sở để chấp nhận.

[2.4] Nguyên đơn không yêu cầu bị đơn phải trả giá trị tài sản cho thuê là 229.000.000 đồng (rút yêu cầu này) theo Đơn sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện ngày 21/10/2025 và tại phiên tòa nguyên đơn có người đại diện hợp pháp ông Huỳnh Văn T xác định là rút yêu cầu. Căn cứ khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với một phần yêu cầu khởi kiện này.

[3] Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Nguyên đơn tự nguyện chịu, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận 41.822.400đ +1.347.574đ + 155.325.600đ = 198.495.574 đồng nên bị đơn phải chịu án phí

là 9.924.779 đồng. Bị đơn còn phải chịu án phí không có giá ngạch là 3.000.000 đồng đối với yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn trả lại số hàng hóa cho thuê được chấp nhận. Như vậy, bị đơn phải chịu án phí là 12.924.779 đồng.

Nguyên đơn không phải chịu án phí, trả lại 12.323.843 đồng tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

[5] Về nghĩa vụ thi hành án:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điều 5, Khoản 1 Điều 30, Điểm b Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 147, Điều 157, Điều 158, Điều 177, Điều 179, Điều 227, Điều 228, Điều 244, Điều 271, Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp của người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật tổ chức hòa giải, đối thoại tại tòa án năm 2025;

Điều 269, Điều 270, Điều 271, Điều 302 và Điều 303 của Luật Thương mại năm 2005;

Luật phí và lệ phí;

Luật thi hành án dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn:

Công ty TNHH JD có trách nhiệm thanh toán cho Công ty TNHH K tổng cộng là 198.495.574 đồng, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, theo Hợp đồng thuê số JD_KRV_ 2305008 ký ngày 16/5/2023, bao gồm:

- Tiền thuê hàng hóa còn thiếu từ tháng 7/2024 đến tháng 11/2024: 41.822.400 đồng;

- Tiền lãi quá hạn đối với tiền thuê hàng hóa của hóa đơn số 1028 hóa đơn giá trị gia tăng số 1028 ký hiệu IC24THC ngày 31/7/2024 là: 1.347.574 đồng;

- Tiền thuê tài sản cho các tháng còn lại của thời hạn thuê đối với việc chấm dứt hợp đồng và với các sản phẩm trong hợp đồng kết thúc trước hạn, tính từ tháng 12/2024 đến hết hạn hợp đồng thuê là ngày 04/6/2026 là 155.325.600 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

- Công ty TNHH JD phải trả lại cho Công ty TNHH K các hàng hóa cho thuê ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật, bao gồm:

+ 02 Máy tính xách tay LG Gram 16ZD90Q-G.AX51A5 (i5-1240P/8GBRAM/256GB SSD/16.0 inch WQXGA/Dos/Trắng/Win 11Pro)

+ 09 Máy tính HP 280 Pro G6 Microtower (i3-10105/4GB RAM/512GBSSD/WL+ BT/K+M/Win 11 Pro)

+ 11 Màn hình máy tính Samsung LF24T35FHEXXV

+ 01 Máy huỷ tài liệu Magitech DM-120M

+ 01 UGREEN (Cáp chuyển đổi từ Type C to LAN 10/100/1000MBPS UGREEN 5037)

+ 01 USB TYPE C GIGABIT (Cáp chuyển đổi từ Type C sang LAN Gigabit Orico XC – R45-V1-BK-BP)

+ 02 Chuột máy tính Logitech B175 (Chuột Wireless Logitech B175).

2. Đình chỉ giải quyết giải quyết yêu cầu của Công ty TNHH K yêu cầu Công ty TNHH JD trả giá trị tài sản cho thuê là 229.000.000 đồng.

3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Công ty TNHH K tự nguyện chịu, không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Công ty TNHH JD phải nộp án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 12.924.779 đồng.

Trả lại cho Công ty TNHH K tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.323.843 đồng theo Biên lai thu số 0057208 ngày 20/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

6. Về nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền

yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND KHU VỰC A - TP.HCM ;
- THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hồng Cúc